ĐỀ 1	ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: LỊCH SỬ 12

PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1. **Câu 1.** Quốc gia nào sau đây là thành viên thứ 6 của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN?

A. Singgapo. **B.** Việt Nam. **C.** Lào. **D.** Brunây.

Câu 2. Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) được triệu tập vào thời điểm cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai

A. mới bùng nổ. **B.** đang ở giai đoạn ác liệt.

C. bước vào giai đoạn kết thúc. **D.** đã kết thúc.

Câu 3. Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương.

B. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.

D. Truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy.

Câu 4. Một trong những địa phương giành chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

A. Hà Nội. **B.** Bắc Giang. **C.** Cao Bằng. **D.** Hà Tiên.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Mở ra bước ngoặt lớn của dân tộc, chấm dứt chế độ quân chủ.

B. Đưa đến sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

C. Mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

D. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.

Câu 6. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam để lại bài học kinh nghiệm gì cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

A. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.

B. Dự báo chính xác thời cơ và nguy cơ để chủ động trong mọi tình huống.

C. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và lực lượng dân chủ thế giới.

D. Kết hợp chặt chẽ sức mạnh của tiền tuyến với sức mạnh của hậu phương.

Câu 7. Năm 1946, ở Việt Nam, cuộc bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp chỉ được tiến hành ở Bắc Bộ và Trung Bộ do

A. nhân dân Nam Bộ không muốn tiến hành bầu cử.

B. thực dân Pháp đã quay trở lại xâm lược Nam Bộ.

C. Pháp đã xây dựng ở Nam Bộ thành một xứ tự trị riêng.

D. Đảng Cộng sản không có cơ sở quần chúng ở Nam Bộ.

Câu 8. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), chiến thắng nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch "đánh nhanh, thắng nhanh' của thực dân Pháp?

A. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 năm 1946.

B. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.

C. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 9. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), chiến thắng Biên giới năm 1950 của quân dân Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.

B. Buộc Pháp từ bỏ âm mưu đánh phá hậu phương kháng chiến của ta.

C. Phá vỡ thế bao vây cả trong lẫn ngoài của địch với căn cứ địa Việt Bắc.

D. Bước đầu xoay chuyển cục diện và buộc kẻ thù chấp nhận đàm phán.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân Đảng Lao động Việt Nam quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954?

A. Bước đầu kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

B. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ có lực lượng mỏng, bố phòng sơ hở.

C. Đánh bại kế hoạch Nava, mở ra cục diện mới cho cuộc kháng chiến.

D. Nơi có địa hình thuận lợi, tạo điều kiện để ta mở chiến dịch.

Câu 11. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

A. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

B. làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền Ngô Đình Diệm.

C. làm phá sản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ.

D. buộc Mỹ phải tuyên bố "phi Mỹ hóa" chiến tranh xâm lược.

Câu 12. Chiến thắng Ấp Bắc (tháng 1/1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào sau đây của Mỹ?

A. "Chiến tranh cục bộ".

B. "Chiến tranh đặc biệt".

C. "Việt Nam hóa chiến tranh".

D. "Đông Dương hóa chiến tranh".

Câu 13. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa chủ yếu của phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960)?

A. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

B. Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.

C. Dẫn tới sự ra đời của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

D. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

Câu 14. Thủ đoạn nào sau đây được Mĩ coi là "xương sống" trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam?

A. Tiến hành dồn dân lập "Ấp chiến lược".

B. Tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.

C. Hòa hoãn với Liên Xô, thỏa hiệp với Trung Quốc.

D. Viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 15. Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

A. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mĩ.

B. xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

C. bảo vệ vững chắc căn cứ địa chung của cách mạng cả nước.

D. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.

Câu 16. Trong những năm 1976-1979, quân dân Việt Nam đấu tranh chống lại cuộc tấn công xâm lấn biên giới Tây Nam của lực lượng nào sau đây?

A. Thực dân Hà Lan. **B.** Tập đoàn Khơme đỏ. **C.** Quân đội Sài Gòn. **D.** Quân đội Trung Quốc.

Câu 17. Trong việc thực thi chủ quyền biển, đảo, Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thành lập huện đảo Trường Sa thuộc tỉnh/ thành phố nào sau đây?

A. Hải Phòng. **B.** Quảng Ninh. **C.** Khánh Hoà. **D.** Đà Nẵng

Câu 18. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam có tác động lớn đến

A. quá trình hình thành quốc gia, dân tộc.

B. công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo.

C. quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

D. lộ trình gia nhập các tổ chức quốc tế.

Câu 19. Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa?

A. Phát huy yếu tố ngoại lực làm nhân tố quyết định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.

B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, kết hợp xây dựng và bảo vệ.

C. Luôn đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao để mở đường cho đấu tranh quân sự.

D. Tăng cường sức mạnh quân sự là biện pháp duy nhất có thể bảo vệ Tổ quốc.

Câu 20. Trong giai đoạn 1986 - 1995, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới là

A. đổi mới về chính trị.

B. đổi mới về kinh tế.

C. đổi mới về kinh tế và chính trị.

D. đổi mới về văn hóa.

Câu 21. Một trong những bài học kinh nghiệm được Đảng ta rút ra từ khi tiến hành công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay là

A. kết hợp sức mạnh nội lực và ngoại lực, sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

B. thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước và từng chính sách đổi mới.

C. tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

D. xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, chỉnh đốn Đảng

Câu 22. Về kinh tế, đến năm 2008, Việt Nam đã đạt được thành tựu nào sau đây?

A. Khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố.

B. An ninh, quốc phòng được tăng cường.

C. Ra khỏi nhóm nước có thu nhập thấp.

D. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ.

Câu 23. Nội dung nào sau đây **không** phải là bài học kinh nghiệm từ công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986?

A. Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

B. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân.

C. Kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

D. Đổi mới tuần tự từ kinh tế đến chính trị, văn hóa, xã hội.

Câu 24. Nội dung nào sau đây là bài học của công cuộc Đổi mới, đồng thời cũng là bài học của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay?

A. Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

B. Kết hợp sức mạnh giai cấp với sức mạnh toàn cầu.

C. Xác định rõ thời cơ và từng bước đi theo thời cơ.

D. Xác định rõ thời cơ và biến nguy cơ thành thời cơ.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý* ***a.b.c.d,*** *ở mỗi câu, thí sinh chọn* ***đúng*** *hoặc* ***sai.***

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

" Duy trì hòa bình và an ninh thế giới, và để đạt được mục đích đó, thi hành những biện pháp tập thể có hiệu quả để phòng ngừa và loại trừ các mối đe dọa hòa bình, cấm mọi hành vi xâm lược và phá hoại hòa bình khác;điều chỉnh hoặc giải quyết các vụ tranh chấp hoặc những tình thế có tính chất quốc tế có thể đưa đến sự phá hoại hòa bình, bằng biện pháp hòa bình theo đúng nguyên tắc của công lí và pháp luật quốc tế"

(Trích: Điều 1, *Hiến chương Liên hợp quốc*, ngày 24-10-1945)

a) Đoạn trích trên thể hiện mục tiêu của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

b) Một trong những mục tiêu của Liên hợp quốc là giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng luật pháp của khu vực.

c) Mục tiêu hàng đầu của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

d) Hiện nay, Liên hợp quốc vẫn tiếp tục thực hiện mục tiêu giải quyết những tranh chấp, xung đột bằng biện pháp hòa bình. Đ

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau.

" Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà làm cho mục tiêu ấy thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp phù hợp".

(Đảng cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 49, NXB Chính trị quốc gia, 2006, tr.968)

a) Văn kiện Đại hội trên khẳng định mục tiêu của Đại hội là phải thực hiện đổi mới.

b) Đổi mới không thay đổi mục tiêu CNXH mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

c) Mục tiêu của đổi mới là thay đổi về quan niệm, hình thức, bước đi, biện pháp phù hợp

d) Đảm bảo mục tiêu chủ nghĩa xã hội trên cơ sở học tập các bước đi và biện pháp của các nước xây dựng CNXH thành công.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây

"Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước".

(Đỗ Thoa, *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946) - Bản hùng ca bảo vệ Tổ quốc*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, thứ ba, 19/12/2023 06:19 (GMT+7)

https://dangcongsan.vn/tieu-diem/loi-keu-goi-toan-quoc-khang-chien-19-12-1946-ban-hung-ca-bao-ve-to-quoc-655850.html

a) Trong bối cảnh vận mệnh Tổ quốc lâm nguy, chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi nhân dân các nước Đông Dương đứng lên kháng chiến.

b) Đoạn trích thể hiện vai trò của vĩ nhân kiệt xuất trong đấu tranh cách mạng.

c) Đoạn trích thể hiện sách lược cách mạng của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp.

d) Cuộc chiến tranh vệ quốc của nhân dân Việt Nam góp phần thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc và bảo vệ quyền sống con người.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Cuộc phản công thắng lợi ở Việt Bắc và chiến tranh nổi mạnh ở miền Nam đã gây thêm tinh thần nỗ lực phấn khởi trong toàn dân, tăng thêm tin tưởng ở tiền đồ kháng chiến vẻ vang của dân tộc. Nó chứng tỏ Việt Nam nước nhỏ, không có căn cứ địa chắc chắn, biên giới có thể bị bao vây, vũ khí kém, nhưng với sự đoàn kết và cố gắng của toàn dân, dưới chế độ dân chủ cộng hòa, dưới sự lãnh đạo của Chính phủ Hồ Chí Minh và của Hội, vẫn có thể kháng chiến thắng lợi".

(*Đảng Cộng sản Việt Nam*, Văn kiện Đảng, *Toàn tập*, tập 9: 1948, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.20-21)

a) Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 là trận tiến công lớn đầu tiên của quân đội Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp.

b) Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947 giúp cơ quan đầu não kháng chiến được bảo toàn.

c) Căn cứ địa của kháng chiến chống Pháp là nơi an toàn, không thể bị kẻ thù tấn công.

d) Thắng lợi ở Việt Bắc thu – đông năm 1947 là mốc khởi đầu quá trình chuyển hóa lực lượng giữa ta và Pháp.

---------- HẾT ----------

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Đáp án											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
D	C	D	B	C	B	B	B	C	C	A	B
13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
D	A	C	B	C	A	B	B	A	C	D	A

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng sai

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4
a)D-b)S-c)D-d)D	a)S-b)D-c)D-d)S	a)S-b)D-c)S-d)D	a)S-b)D-c)S-d)D

ĐỀ 2	ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: LỊCH SỬ 12

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (6,0 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.

Câu 1. Tại hội nghị Tê-hê-ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

A. Liên Xô. **B.** Nhật Bản. **C.** I-ta-li-a. **D.** Trung Quốc .

Câu 2. Một trong những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. Mi-an-ma. **B.** Lào. **C.** Thái Lan. **D.** Cam-pu-chia.

Câu 3. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp ở Tân Trào (14- 15/8/1945) đã thông qua kế hoạch nào sau đây?

A. Thống nhất các lực lượng vũ trang. **B.** Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội.

C. Lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa. **D.** Giải phóng dân tộc trong năm 1945.

Câu 4. Nội dung nào sau đây là điều kiện khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai đã bùng nổ. **B.** phát xít Đức đầu hàng quân Đồng minh.

C. Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản. **D.** Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 5. Nội dung nào sau đây là bối cảnh bùng nổ cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam?

A. chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

B. cách mạng Cuba đã giành được thắng lợi.

C. xu thế hòa hoãn Đông - Tây đã xuất hiện.

D. chiến lược toàn cầu của Mỹ đang thất bại.

Câu 6. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), quân đội Việt Nam giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ với thắng lợi nào sau đây?

A. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng. **B.** Trận phản công ở Ấp Bắc.

C. Chiến dịch Biên giới. **D.** Chiến dịch Tây Nguyên.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khách quan đưa đến thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam?

A. Tinh thần đoàn kết của nhân dân Việt Nam. **B.** Đường lối kháng chiến đúng đắn của Đảng.

C. Mặt trận dân tộc thống nhất được củng cố. **D.** Sự ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô.

Câu 8. Một trong những âm mưu của Mĩ trong thời kì 1954-1975 là biến miền Nam Việt Nam thành

A. đồng minh duy nhất. **B.** thuộc địa kiểu mới.

C. căn cứ quân sự duy nhất. **D.** thị trường xuất khẩu duy nhất.

Câu 9. Chiến thắng nào đã mở đầu cao trào "Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt "của quân dân miền Nam Việt Nam?

A. Ấp Bắc. **B.** Vạn Tường. **C.** Bình Giã. **D.** Đồng Xoài.

Câu 10. Chiến dịch nào đã kết thúc thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở miền Nam Việt Nam?

A. Huế - Đà Nẵng. **B.** Đường 14 - Phước Long. **C.** Hồ Chí Minh. **D.** Tây Nguyên.

Câu 11. Sau năm 1975, nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam chống lại kẻ thù nào sau đây?

A. Quân Pôn Pốt. **B.** Đế quốc Mỹ. **C.** Thực dân Pháp. **D.** Phát xít Nhật.

Câu 12. Năm 1988, quân đội Việt Nam đã có hoạt động nào sau đây để bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc?

A. Chiến đấu chống lại cuộc tấn công của Trung Quốc ở đảo Gạc Ma.

B. Tổ chức cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới ở 6 tỉnh miền núi phía Bắc.

C. Mở đầu cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Tây Nam, đánh đuổi quân Pôn Pốt.

D. Phản đối Trung Quốc đưa dàn khoan Hải Dương – 981 đến vùng biển Việt Nam.

Câu 13. Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ đã có tác động nào sau đây đến tình hình thế giới?

A. tạo điều kiện thuận lợi để Mĩ và Liên Xô phát triển mạnh mẽ kinh tế, xã hội

B. mở ra thời kì Mĩ vươn lên xác lập được trật tự thế giới đơn cực, bá chủ thế giới

C. mở ra chiều hướng và điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp, xung đột quốc tế

D. tạo điều kiện thuận lợi để Liên Xô và các nước Đông Âu vươn lên phát triển kinh tế

Câu 14. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong Cách mạng tháng Tám đã có ý nghĩa như thế nào đối với thế giới ?

A. Góp phần làm đảo lộn và đưa tới thất bại chiến lược toàn cầu của Mỹ.

B. Cổ vũ các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc đấu tranh tự giải phóng.

C. Góp phần đưa đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trẻ tuổi.

D. Xây dựng vững chắc thành trì của phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 15. Nội dung nào sau đây **không** phải ý nghĩa lịch sử về thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trên thế giới.

B. Mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

C. Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

D. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc – kỉ nguyên độc lập, tự do.

Câu 16. Cuộc kháng chiến chống Pháp của Việt Nam (1945 – 1954) có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

A. Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít của các lực lượng dân chủ.

B. Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc.

C. Đã đánh dấu sự sụp đổ căn bản của chủ nghĩa thực dân mới.

D. Mở đầu sự mở rộng không gian của chủ nghĩa xã hội ở châu Á.

Câu 17. Tính chất dân chủ của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam (1945 – 1954) thể hiện qua hoạt động nào sau đây?

A. Vừa kháng chiến vừa gây dựng nền móng cho chế độ mới.

B. Hoàn thành khẩu hiệu "Người cày có ruộng" ngay trong kháng chiến.

C. Xoá bỏ hoàn toàn giai cấp bóc lột ở các vùng do cách mạng kiểm soát.

D. Tiến hành cải cách ruộng đất trong suốt cuộc kháng chiến.

Câu 18. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam thắng lợi là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc vì đã

A. giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu nô dịch của chủ nghĩa thực dân.

B. tạo nên cuộc khủng hoảng tâm lý sâu sắc đối với các cựu binh Mỹ.

C. tạo ra tác động cơ bản làm sụp đổ trật tự thế giới hai cực Ianta.

D. dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - chính trị trầm trọng ở Mỹ.

Câu 19. Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam (từ sau tháng 4-1975 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX) có ý nghĩa nào sau đây?

A. Góp phần bảo vệ hoà bình, ổn định ở khu vực và thế giới.

B. Góp phần vào việc thiết lập một trật tự thế giới mới.

C. Góp phần vào quá trình giải trừ chủ nghĩa thực dân ở châu Á.

D. Chấm dứt được âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Câu 20. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những quan điểm chủ đạo của Việt Nam trong việc bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4-1975?

A. Coi ngoại lực là nhân tố quyết định mọi thắng lợi và thành công.

B. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

C. Chỉ chú trọng phát triển sức mạnh của đất nước về văn hoá – xã hội.

D. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược: kháng chiến và kiến quốc.

Câu 21. Việc xây dựng Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN đã mang lại ý nghĩa nào sau đây?

A. Tạo thuận lợi để xây dựng hai trụ cột Kinh tế và Chính trị - An ninh.

B. Góp phần xóa bỏ sự khác biệt về thể chế chính trị và văn hóa các nước.

C. Là nhân tố quyết định thúc đẩy phát triển kinh tế và hội nhập của ASEAN.

D. Tạo tiền đề để triển khai mục tiêu nhất thể hóa toàn bộ khu vực Đông Nam Á.

Câu 22. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi đã góp phần

A. làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ.

B. làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân mới.

C. đưa chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

D. đưa đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

Câu 23. Các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa?

A. Phát huy yếu tố ngoại lực làm nhân tố quyết định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.

B. Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, kết hợp xây dựng và bảo vệ.

C. Luôn đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao để mở đường cho đấu tranh quân sự.

D. Đẩy mạnh các hoạt động đấu tranh chính trị làm nền tảng chủ yếu.

Câu 24. Nghệ thuật quân sự nổi bật và xuyên suốt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

A. thực hiện vừa đánh, vừa đàm.

B. kết hợp quân sự với ngoại giao.

C. chủ trương lấy ít địch nhiều.

D. tiến hành chiến tranh nhân dân.

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (4,0 điểm)

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), **d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Không những giật tung được xiềng xích của bọn đế quốc phát xít, Cách mạng tháng Tám lại lật nhào được chế độ quân chủ thành lập trên đất nước ta hàng chục thế kỉ, làm cho nước Việt Nam thành một nước cộng hoà dân chủ ...

Cách mạng tháng Tám tỏ rõ tinh thần chống phát xít và yêu chuộng dân chủ và hoà bình của nhân dân Việt Nam... Cách mạng tháng Tám đã chọc thủng được hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc ở một trong những mắt xích yếu nhất của nó, mở đầu cho quá trình tan rã không thể cứu vãn được của chủ nghĩa thực dân thế giới".

(Trường Chinh, *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam* – Tác phẩm chọn lọc, Tập I, NXB Sự thật, Hà Nội, 1975, tr.388 – 389, 391)

a) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã chấm dứt chế độ quân chủ tồn tại nhiều thế kỉ.

b) Cách mạng tháng Tám đã xoá bỏ mọi tàn dư của chủ nghĩa thực dân cũ trên đất nước Việt Nam.

c) Cách mạng tháng Tám góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

d) Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam mang tính chất dân chủ, đóng góp tích cực cho cách mạng thế giới.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là một thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là một thắng lợi vẻ vang của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới".

(Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.410)

a) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam có ý nghĩa lịch sử to lớn.

b) Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa đã tiêu diệt toàn bộ quân đội thực dân xâm lược nhà nghề.

c) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam cho thấy sức mạnh của một nước thuộc địa.

d) Thắng lợi của Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp chính thức đánh đổ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Đây thực chất là cao trào khởi nghĩa của quần chúng, bao gồm những cuộc khởi nghĩa từng phần, để giành thế mạnh về chính trị, xây dựng một hình thức chính quyền cách mạng ở thôn xã, hình thành bước đầu lực lượng vũ trang nhân dân. Những cuộc khởi nghĩa từng phần đầu tiên như thế chỉ có thể là kết quả của phong trào đấu tranh chính trị lâu dài, quyết liệt của quần chúng, của một phong trào sâu rộng, không phải chỉ trong mấy xã, mà tạo thành thế liên hoàn bao gồm nhiều huyện, nhiều tỉnh, có như thế thành quả của khởi nghĩa mới giữ được"

(Lê Duẩn, Thư vào Nam, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1985, tr.49)

a) Đoạn tư liệu trên phản ánh về phong trào Đồng khởi của nhân dân miền Nam trong những năm 1959 -1960.

b) Phong trào đấu tranh này là một hình thức độc đáo trong phương thức giành chính quyền của cách mạng Việt Nam.

c) Thành quả của cuộc khởi nghĩa là đã lật đổ được hoàn toàn ách thống trị của chính quyền Ngô Đình Diệm.

d) Theo đoạn tư liệu trên, phong trào diễn ra nông thôn, miền núi với lực lượng chính trị là chủ yếu, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn do Ngô Đình Diệm đứng đầu đã trắng trợn phá bỏ Hiệp định Giơ-ne-nơ, thẳng tay đàn áp, khủng bố, mở các chiến dịch "tố cộng, diệt cộng" bằng cái gọi là sức mạnh của quân lực cộng hoà,...

...., Để bảo vệ sinh mạng và quyền lợi cơ bản của mình, nhân dân miền Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng không có con đường nào khác là phải đứng lên đánh đổ chế độ độc tài phát xít của Mỹ và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà".

(Lê Mậu Hãn, Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.294)

a) Với quyết định của Hiệp định Giơ-ne-vơ, Việt Nam bị chia cắt làm hai quốc gia.

b) Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, Pháp dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm cốt là để trì hoãn việc thống nhất đất nước ở Việt Nam.

c) Từ thực tiễn đất nước và sự phá hoại của Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm, nếu chỉ sử dụng hình thức đấu tranh hoà bình sẽ không thể thống nhất Tổ quốc.

d) Đặc điểm lớn nhất và độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam (1954 – 1975) là một đảng thống nhất lãnh đạo tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền.

HƯỚNG DẪN CHẤM

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Đáp án											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	C	C	D	A	C	D	B	B	C	A	A
13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
C	B	C	B	A	A	A	B	A	C	B	D

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng sai

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4
a)D-b)S-c)D-d)D	a)D-b)S-c)D-d)S	a)D-b)D-c)S-d)D	a)S-b)S-c)D-d)D

ĐỀ 3	ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: LỊCH SỬ 12

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Quốc gia nào sau đây là thành viên thứ 6 của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN? Biết bài 1

A. Singgapo. **B.** Việt Nam. **C.** Lào. **D.** Brunây.

Câu 2. Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) được triệu tập vào thời điểm cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai

A. mới bùng nổ. **B.** đang ở giai đoạn ác liệt.

C. bước vào giai đoạn kết thúc. **D.** đã kết thúc.

Câu 3. Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương.

B. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.

D. Truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy.

Câu 4. Một trong những địa phương giành chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

A. Hà Nội. **B.** Bắc Giang. **C.** Cao Bằng. **D.** Hà Tiên.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Mở ra bước ngoặt lớn của dân tộc, chấm dứt chế độ quân chủ.

B. Đưa đến sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

C. Mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

D. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.

Câu 6. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam để lại bài học kinh nghiệm gì cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

A. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.

B. Dự báo chính xác thời cơ và nguy cơ để chủ động trong mọi tình huống.

C. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và lực lượng dân chủ thế giới.

D. Kết hợp chặt chẽ sức mạnh của tiền tuyến với sức mạnh của hậu phương.

Câu 7. Năm 1946, ở Việt Nam, cuộc bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp chỉ được tiến hành ở Bắc Bộ và Trung Bộ do

A. nhân dân Nam Bộ không muốn tiến hành bầu cử.

B. thực dân Pháp đã quay trở lại xâm lược Nam Bộ.

C. Pháp đã xây dựng ở Nam Bộ thành một xứ tự trị riêng.

D. Đảng Cộng sản không có cơ sở quần chúng ở Nam Bộ.

Câu 8. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), chiến thắng nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch "đánh nhanh, thắng nhanh' của thực dân Pháp?

A. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 năm 1946.

B. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.

C. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 9. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), chiến thắng Biên giới năm 1950 của quân dân Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.

B. Buộc Pháp từ bỏ âm mưu đánh phá hậu phương kháng chiến của ta.

C. Phá vỡ thế bao vây cả trong lẫn ngoài của địch với căn cứ địa Việt Bắc.

D. Bước đầu xoay chuyển cục diện và buộc kẻ thù chấp nhận đàm phán.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân Đảng Lao động Việt Nam quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954?

A. Bước đầu kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

B. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ có lực lượng mỏng, bố phòng sơ hở.

C. Đánh bại kế hoạch Nava, mở ra cục diện mới cho cuộc kháng chiến.

D. Nơi có địa hình thuận lợi, tạo điều kiện để ta mở chiến dịch.

Câu 11. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

A. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

B. làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền Ngô Đình Diệm.

C. làm phá sản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ.

D. buộc Mỹ phải tuyên bố "phi Mỹ hóa" chiến tranh xâm lược.

Câu 12. Chiến thắng Ấp Bắc (tháng 1/1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào sau đây của Mỹ?

A. "Chiến tranh cục bộ". **B.** "Chiến tranh đặc biệt".

C. "Việt Nam hóa chiến tranh". **D.** "Đông Dương hóa chiến tranh".

Câu 13. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa chủ yếu của phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960)?

A. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

B. Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.

C. Dẫn tới sự ra đời của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

D. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

Câu 14. Thủ đoạn nào sau đây được Mĩ coi là "xương sống" trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam?

A. Tiến hành dồn dân lập "Ấp chiến lược".

B. Tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.

C. Hòa hoãn với Liên Xô, thỏa hiệp với Trung Quốc.

D. Viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 15. Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

A. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mĩ.

B. xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

C. bảo vệ vững chắc căn cứ địa chung của cách mạng cả nước.

D. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.

Câu 16. Trong những năm 1976-1979, quân dân Việt Nam đấu tranh chống lại cuộc tấn công xâm lấn biên giới Tây Nam của lực lượng nào sau đây?

A. Thực dân Hà Lan. **B.** Tập đoàn Khơme đỏ. **C.** Quân đội Sài Gòn. **D.** Quân đội Trung Quốc.

Câu 17. Trong việc thực thi chủ quyền biển, đảo, Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thành lập huện đảo Trường Sa thuộc tỉnh/ thành phố nào sau đây?

A. Hải Phòng. **B.** Quảng Ninh. **C.** Khánh Hoà. **D.** Đà Nẵng

Câu 18. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam có tác động lớn đến

A. quá trình hình thành quốc gia, dân tộc.
B. công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo.
C. quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
D. lộ trình gia nhập các tổ chức quốc tế.

Câu 19. Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc tử năm 1945 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa?

A. Phát huy yếu tố ngoại lực làm nhân tố quyết định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.

B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, kết hợp xây dựng và bảo vệ.

C. Luôn đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao để mở đường cho đấu tranh quân sự.

D. Tăng cường sức mạnh quân sự là biện pháp duy nhất có thể bảo vệ Tổ quốc.

Câu 20. Trong thời kì 1954 - 1975, phong trào nào sau đây đánh dấu bước chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang tiến công?

A. Phá ấp chiến lược.
B. Tìm Mĩ mà đánh lùng Ngụy mà diệt.
C. Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công.
D. Đồng khởi.

Câu 21. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954- 1975) của nhân dân Việt Nam giành thắng lợi **không** gắn liền với

A. tinh thần đoàn kết và lao động cần cù của nhân dân.

B. sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của Trung Quốc, Liên Xô.

C. phong trào nhân dân Mỹ phản đối Chiến tranh Việt Nam.

D. vai trò quyết định trực tiếp của hậu phương miền Bắc.

Đọc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24.

"Đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn do Ngô Đình Diệm đứng đầu đã trắng trợn phá bỏ Hiệp định Giơ-ne-vơ, thẳng tay đàn áp, khủng bố, mở các chiến dịch "tố cộng, diệt cộng" bằng cái gọi là sức mạnh của Quân lực Cộng hòa [...].

[...] Để bảo vệ sinh mạng và quyền lợi cơ bản của mình, nhân dân miền Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng không có con đường nào khác là phải đứng lên đánh đổ chế độ độc tài phát xít của Mỹ và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà".

(Lê Mậu Hãn, *Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh,* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.294)

Câu 22. Trong những năm đầu sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, chính quyền Sài Gòn có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

A. Tăng cường viện trợ quân sự cho Pháp.
B. Mở các chiến dịch "tố cộng, diệt cộng".
C. Tiến công quy mô lớn vào Quảng Trị.
D. Tiến hành chiến dịch "tràn ngập lãnh thổ".

Câu 23. Thời kì 1954-1975, thắng lợi nào của quân dân Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ đánh cho "Ngụy nhào", giải phóng hoàn toàn miền Nam?

A. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.

B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.

C. Chiến dịch Đường 14 - Phước Long (1974-1975).

D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

Câu 24. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của Đảng Lao động Việt Nam trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 (tháng 1-1959) và lần thứ 21 (tháng 7-1973)?

A. Chuyển hướng chiến lược từ đấu tranh vũ trang là chủ yếu sang đấu tranh chính trị.

B. Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng để tiến công tiêu diệt đối phương.

C. Kết hợp đấu tranh chống địch trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.

D. Xác định hình thái chiến tranh là từ khởi nghĩa từng phần lên Tổng khởi nghĩa.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai.**

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

" Duy trì hòa bình và an ninh thế giới, và để đạt được mục đích đó, thi hành những biện pháp tập thể có hiệu quả để phòng ngừa và loại trừ các mối đe dọa hòa bình, cấm mọi hành vi xâm lược và phá hoại hòa bình khác;điều chỉnh hoặc giải quyết các vụ tranh chấp hoặc những tình thế có tính chất quốc tế có thể đưa đến sự phá hoại hòa bình, bằng biện pháp hòa bình theo đúng nguyên tắc của công lí và pháp luật quốc tế"

(Trích: Điều 1, *Hiến chương Liên hợp quốc*, ngày 24-10-1945)

a) Đoạn trích trên thể hiện mục tiêu của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

b) Một trong những mục tiêu của Liên hợp quốc là giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng luật pháp của khu vực.

c) Mục tiêu hàng đầu của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

d) Hiện nay, Liên hợp quốc vẫn tiếp tục thực hiện mục tiêu giải quyết những tranh chấp, xung đột bằng biện pháp hòa bình.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước".

(Đỗ Thoa, *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946) - Bản hùng ca bảo vệ Tổ quốc*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, thứ ba, 19/12/2023 06:19 (GMT+7)

a) Trong bối cảnh vận mệnh Tổ quốc lâm nguy, chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi nhân dân các nước Đông Dương đứng lên kháng chiến.

b) Đoạn trích thể hiện vai trò của vĩ nhân kiệt xuất trong đấu tranh cách mạng.

c) Đoạn trích thể hiện sách lược cách mạng của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp.

d) Cuộc chiến tranh vệ quốc của nhân dân Việt Nam góp phần thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc và bảo vệ quyền sống con người.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Cuộc phản công thắng lợi ở Việt Bắc và chiến tranh nổi mạnh ở miền Nam đã gây thêm tinh thần nỗ lực phấn khởi trong toàn dân, tăng thêm tin tưởng ở tiền đồ kháng chiến vẻ vang của dân tộc. Nó chứng tỏ Việt Nam nước nhỏ, không có căn cứ địa chắc chắn, biên giới có thể bị bao vây, vũ khí kém, nhưng với sự đoàn kết và cố gắng của toàn dân, dưới chế độ dân chủ cộng hòa, dưới sự lãnh đạo của Chính phủ Hồ Chí Minh và của Hội, vẫn có thể kháng chiến thắng lợi".

(*Đảng Cộng sản Việt Nam*, Văn kiện Đảng, *Toàn tập*, tập 9: 1948, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.20-21)

a) Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 là trận tiến công lớn đầu tiên của quân đội Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp.

b) Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947 giúp cơ quan đầu não kháng chiến được bảo toàn.

c) Căn cứ địa của kháng chiến chống Pháp là nơi an toàn, không thể bị kẻ thù tấn công.

d) Thắng lợi ở Việt Bắc thu – đông năm 1947 là mốc khởi đầu quá trình chuyển hóa lực lượng giữa ta và Pháp.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Để bảo đảm nguyên tắc cao nhất là "đánh chắc thắng", cần chuyển phương châm tiêu diệt địch từ "đánh nhanh thắng nhanh" sang "đánh chắc tiến chắc". Nay quyết định hoãn cuộc tiến công. Ra lệnh cho bộ đội trên toàn tuyến lui về địa điểm tập kết, và kéo pháo ra. Công tác chính trị bảo đảm triệt để chấp hành mệnh lệnh lui quân như mệnh lệnh chiến đấu. Hậu cần chuyển sang chuẩn bị theo phương châm mới".

(Võ Nguyên Giáp, *Điện Biên Phủ – Điểm hẹn lịch sử,* NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2001, tr. 107-108)

a) Nội dung đoạn tư liệu đề cập đến giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân.

b) Việc hoãn cuộc tiến công và kéo pháo ra xuất phát từ nhiều lí do, trong đó chủ yếu là sự

c) Việc chuyển phương án từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc" đã góp phần đưa đến thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ

d) Nội dung đoạn tư liệu cũng như những diễn biến sau đó của chiến dịch Điện Biên Phủ cho thấy bài học về sự chủ động, linh hoạt.

---------- HẾT ----------

ĐÁP ÁN

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Đáp án											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
D	C	D	B	C	B	B	B	C	C	A	B
13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24

D	A	C	B	C	A	B	D	D	B	D	B

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng sai

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4
a)D-b)S-c)D-d)D	a)S-b)D-c)S-d)D	a)S-b)D-c)S-d)D	a)S-b)S-c)D-d)D